

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế Thành Sen
2. Địa chỉ: 456 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Thành Sen, Tỉnh Hà Tĩnh
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 06h30' đến 17h30' thứ 2.3.4.5.6. Cấp cứu 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: TỔNG HỢP

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (Nếu có)	Ghi chú
1.	Nguyễn Tiến Vũ	0001023/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Nội, KCB đa khoa. Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của đơn vị. Giám đốc TTYT.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40-13h20 và 17h40-22h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h	
2.	Lê Quân Thành	000399/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Ngoại, KCB đa khoa. Phó Giám đốc TTYT		

3.	Đào Văn Thế	0002844/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Nội khoa. Phó giám đốc Trung tâm Y tế		
4.	Nguyễn Ngọc Thanh	048873/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu		
5.	Dương Chí Lực	000313/HT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Siêu âm chẩn đoán	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB nội khoa, KCB đa khoa. Trưởng khoa Nội.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h20 và 17h35-21h; Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h.	Phòng khám Nội Bác sỹ Lực Phường Thành Sen
6.	Nguyễn Hải Đăng	005247/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Nội tim mạch. Phó Trưởng Khoa Nội tổng hợp.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h20 và 17h35-21h. Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h.	Phòng khám Nội Bác sỹ Lực Phường Thành Sen

7.	Trịnh Thị Huyền	005244/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Chuyên khoa Nội khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
8.	Hồ Văn Khiêm	0000956/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK nội, KCB đa khoa		
9.	Phạm Thị Hồng Thuần	004754/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. KCB chuyên khoa Nội	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB CK Nội	Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 18h.	Phòng khám Kim Đức, Phường Thành Sen
10.	Nguyễn Thị Dung	004843/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB Nội khoa		
11.	Phạm Thị Hà Trang	005670/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Chuyên khoa nội khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		

12.	Trần Hồng Thắm	007536/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
13.	Nguyễn Thị Mai	007402/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB nội khoa		
14.	Lê Việt Hòa	006883/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Nội khoa		
15.	Nguyễn Thị Nga	007295/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
16.	Thái Thị Phương Mai	006066/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Chuyên khoa nội khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		

17.	Ngô Thùy Trang	000640/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
18.	Nguyễn Thị Thủy	001148/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
19.	Nguyễn Thị Thor	001148/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
20.	Hồ Thế An	001238/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
21.	Nguyễn Hà Long	000137/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa, Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Ngoại, KCB đa khoa. Trưởng khoa Ngoại.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 18h đến 19h. Thứ 7, chủ Nhật: Từ 7h30 đến 19h	Phòng khám Bác Toản số 55 Hải Thượng Lãn Ông

22.	Dương Văn Vịnh	0004429/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Ngoại.Phó Khoa Ngoại.		
23.	Võ Quốc Chung	004765/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Ngoại	Từ thứ 2- đến thứ 6: 11h40-13h30, 18h-22h. Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: từ 7h30-22h	Phòng khám số 103, số nhà 54 Hải Thượng Lãn Ông
24.	Nguyễn Sơn Trà	000416/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Chấn thương chỉnh hình, KCB CK Ngoại	Từ thứ 2- đến thứ 6: 11h40-13h30, 18h-22h. Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: từ 7h30-22h	Phòng khám số 103, số nhà 54 Hải Thượng Lãn Ông
25.	Vũ Đình Trung	006050/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ. Chuyên khoa Ngoại khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.		

26.	Cao Văn Tiến	001301/HT-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB Ngoại khoa		
27.	Trần Văn Giáp	007535/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
28.	Trần Mạnh Hải Đăng	001157/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
29.	Nguyễn Văn Đạt	001262/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
30.	Nguyễn Thị Tố Hoa	0001042/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Sản phụ khoa, KCB đa khoa. Trưởng khoa CSSKSS và phụ sản.	Từ thứ 2 đến thứ 6: 18h đến 21h; Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ: 7h00 đến 21h	Phòng khám Bác Toàn số 55 Hải Thượng Lãn Ông

31.	Nguyễn Thế Anh	0001026/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Sản khoa, KCB đa khoa. Phó khoa Sản.	Từ thứ 2-6 từ 17h30-20h. thứ 7, chủ nhật: sáng 7h30 đến 11h30, chiều 13h30-20h00	Phòng khám sản phụ khoa Thế Anh, Xã Can Lộc
32.	Phan Quang Anh	005232/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB CK CSSKSS và Phụ sản. Phó khoa sản	Từ thứ 2 đến thứ 6: 18h đến 21h; Thứ 7, Chủ nhật và ngày lễ: 7h00 đến 21h	Tại phòng khám Sản Phụ khoa Quang Anh, Xã Lộc Hà
33.	Trần Thị Hồng Nhung	0003247/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Sản khoa, KCB đa khoa		
34.	Trịnh Lê Vương	0003246/HT-CCHN,	Khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Sản khoa, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: 18h đến 21h; Thứ 7, Chủ nhật và ngày lễ: 7h00 đến 21h	Phòng khám sản phụ khoa Thế Anh, Xã Cẩm Xuyên

35.	Nguyễn Ngọc Sơn	006085/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa. Chuyên khoa sản phụ khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB CK CSSKSS và Phụ sản	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h30 và 17h35-20h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 19h	Phòng khám sản phụ khoa Thế Anh, Xã Can Lộc
36.	Trần Anh Pháp	0000880/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Nhi, KCB đa khoa. Trưởng khoa Nhi.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h30 và 17h35-20h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 19h	Phòng khám Nhi Bác sỹ Pháp, Phường Thành Sen
37.	Nguyễn Công Hiếu	0003232/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Nhi, KCB đa khoa. Phó khoa Nhi.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h30 và 17h35-20h. Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 19h	Phòng khám Nhi Bác sỹ Hiếu, Phường Thành Sen
38.	Nguyễn Hồ Đức	0002388/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Khám bệnh chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Nội, KCB đa khoa. KCB CK Nhi		

39.	Nguyễn Thị Bình	006048/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Nhi		
40.	Lê Thị Hồng Nhung	000525/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
41.	Trương Thị Thu Hiền	000527/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
42.	Nguyễn Thị Thương	000701/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		

43.	Nguyễn Viết Cường	000028/HT-CCHN	KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu. Thực hiện kỹ thuật siêu âm tại bệnh viện.	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Hồi sức cấp cứu. Trưởng Khoa cấp cứu- HSTC và chống độc.	Từ thứ 2 đến thứ 6: 11h35 đến 13h20; 17h35-21h. Thứ 7, Chủ nhật: 7h00 đến 21h	Phòng khám Nội tổng hợp Bách Cường, số 10/2 ngách 2 ngõ 13 đường Nguyễn Biểu
44.	Lưu Văn Thìn	0001017/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Nhi, KCB đa khoa. KCB CK Hồi sức cấp cứu	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Nhi, KCB đa khoa, KCB CK Hồi sức cấp cứu. Phó Khoa HSCC.		
45.	Trần Văn Sứ	006483/HT-CCHN	KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
46.	Hồ Tuấn Vũ	001118/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		

47.	Trần Viết Bắc	001117/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
48.	Nguyễn Thị Diệu	001392/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
49.	Bùi Thị Hải Anh	0000997/HT-CCHN	KCB chuyên khoa TMH, KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa TMH, KCB đa khoa. Phó Khoa 3CK.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35p đến 13h 45 và 17h35 đến 21h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ: từ 7h đến 21h	Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng Bác sỹ Hải Anh
50.	Võ Thị Hương	0001014/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Nhi, KCB đa khoa. KCB CK Tai Mũi Họng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Nhi, KCB đa khoa, KCB CK Tai Mũi Họng	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40' đến 13h 50' và từ 17h35 đến 19h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 8h đến 17h	Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng Tâm Trí

51.	Lê Văn Hà	0003233/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng, KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h35 đến 13h45; từ 17h35 đến 21h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ: từ 7h00 đến 21h	Phòng khám Bác Toàn số 55 Hải Thượng Lãn Ông
52.	Nguyễn Thị Thu	006065/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h40' đến 13h 50' và từ 17h35 đến 19h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 8h đến 17h	Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng Tâm Trí
53.	Nguyễn Văn Đạo	006631/HT-CCHN	KCB đa khoa; Chuyên khoa Tai mũi họng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h40' đến 13h 50' và từ 17h35 đến 19h;	Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng Tâm Trí
54.	Hồ Xuân Khánh	006881/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB tai mũi họng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB tai mũi họng		

55.	Ngô Tuấn Anh	0000876/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt. Phó khoa 3CK.	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h30 đến 13h30; từ 18h đến 22h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h30 đến 22h	Phòng khám Nha khoa Sài Gòn 9
56.	Lê Văn Dũng	0004179/HT-CCHN	KCB đa khoa, KCB CK Răng Hàm Mặt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Răng Hàm Mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 11h40 đến 13h 40 và 17h40 đến 20h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ: từ 7h30 đến 20h	Phòng khám Nha khoa Dr Dũng
57.	Phạm Phú Hà	005912/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt, KCB bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt, KCB bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h30 đến 13h 30 và từ 18h đến 22h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h00 đến 22h	Phòng khám Nha khoa Sài Gòn 6 Xã Đồng Lộc
58.	Lê Thị Diệu Thúy	006039/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 12h đến 13h30' và từ 18h đến 22h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h30p đến 18h	Phòng khám Tâm Đức, Xã Kỳ Xuân

59.	Trần Thị Khánh Liên	006038/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ Thứ 2 đến thứ 6: từ 11h40' đến 13h 50' và từ 17h40 đến 21h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h đến 21h	Phòng khám Nha khoa Ngọc Trâm
60.	Lê Thị Ngọc	006444/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 12h đến 13h30' và từ 18h đến 22h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h30 đến 18h	Phòng khám Nha khoa Khang Vy
61.	Lê Diệu Thuý	001085/HT-GPHN	Răng Hàm Mặt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Răng Hàm Mặt		
62.	Trần Thị Thắm	0004428/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Mắt, KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Mắt, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h40 đến 13h 40; từ 17h40 đến 20h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h30 đến 20h	Phòng khám Mắt Bác sỹ Thắm-Bác sỹ Nam

63.	Phạm Xuân Nam	001300/HT-GPHN	Chuyên khoa Mắt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Mắt	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h40' đến 13h40' và từ 17h40 đến 20h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h30 đến 20h	Phòng khám Mắt Bác sỹ Thẩm-Bác sỹ Nam
64.	Trần Tiến Đạt	000529/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
65.	Bùi Đức Hiền	000408/HT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh. Trưởng khoa CĐHA-CLS.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40-13h20 và 17h40-22h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h	
66.	Bùi Anh Đức	0004427/HT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40-13h20 và 17h40-22h. Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h ngày	Phòng Khám Bác Toàn số 55 Hải Thượng Lãn Ông

67.	Hồ Thị Tú Quyên	006052/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa CĐHA	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, KCB đa khoa	Thứ 2 đến Thứ 6: Trưa: từ 11h40' đến 13h20'; Chiều từ 18h00' đến 21h00'. Thứ 7- Chủ nhật, ngày lễ: từ 7h00' đến 22h00'	Phòng khám siêu âm chẩn đoán 107, số 107 đường Xuân Diệu
68.	Lê Thị Oanh	006041/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa CĐHA	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, KCB đa khoa		
69.	Phạm Thị Hương	006884/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa CĐHA	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40- 13h20 và 17h40- 22h. Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h	Phòng khám Bác Toàn số 55 Hải Thượng Lãn Ông
70.	Trần Thị Tâm Đan	006576/HT-CCHN	KCB đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, Thực hiện các kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh cơ bản.		

71.	Trần Thị Cẩm Vân	000526/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
72.	Nguyễn Thị Tú Anh	001259/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
73.	Lê Thị Hương Giang	001272/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
74.	Ngô Thị Thúy Diễm	0001878/HT-CCHN	KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB CK PHCN. Trưởng khoa YHCT - PHCN.		
75.	Trần Thị Ngọc	000233/HT-CCHN	KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN. Phó Khoa PHCN- Đông y.	Từ 7h đến 20h ngày thứ 7, chủ nhật, các ngày lễ	Phòng khám YHCT BS Nam, Số 309 đường Nguyễn Công Trứ

76.	Nguyễn Công Phong	0003644/HT-CCHN	KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN		
77.	Võ Xuân Hồng	0003646/HT-CCHN	KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 17h40- 22h các ngày. Thứ 7, Chủ nhật và ngày lễ: Từ 7h00 đến 22h	Phòng khám chuyên khoa Bác sỹ Hồng Phường Trần Phú
78.	Võ Thị Hạnh	004633/HT-CCHN	KCB bằng YHCT	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT		
79.	Nguyễn Thị Nhung	004893/HT-CCHN	KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN		
80.	Phạm Hương Na	004895/HT-CCHN	KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN		

81.	Nguyễn Thị Huệ	006457/HT-CCHN	KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
82.	Bùi Thị Thảo	000599/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
83.	Trần Thị Hằng	000638/HT-GPHN	Y học cổ truyền	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền		
84.	Hoàng Ngọc Thái	001068/HT-GPHN	Y học cổ truyền	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền		
85.	Nguyễn Thị Cẩm Tú	0000954/HT-CCHN	KCB chuyên khoa nội, KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK nội, KCB đa khoa. Trưởng Khoa Khám bệnh.		

86.	Nguyễn Công Hòa	0002654/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Da liễu, KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Da liễu, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h25 và 17h35 đến 21h; Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: Từ 7h5 đến 21h	Phòng Khám Da liễu Bác sỹ Công Hoà
87.	Nguyễn Thị Lê Na	001257/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
88.	Hà Thị Thanh Nhân	001089/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
89.	Trần Thị Hoài Thơ	005970/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB Y học gia đình	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB Y học gia đình		

90.	Mai La Giang	006051/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Da liễu	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Da liễu		
91.	Thân Thị Hạnh	000528/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
92.	Nguyễn Phi Luân	0001037/HT-CCHN	KCB đa khoa - Chuyên khoa Gây mê hồi sức; KCB Da liễu	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, CK Gây mê hồi sức; KCB Da liễu. Phụ trách khoa Phẫu thuật - GMHS.		
93.	Trần Hải Quân	002418/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Gây mê hồi sức	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Gây mê hồi sức		
94.	Phạm Văn Đức	006049/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa GMHS	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB chuyên khoa GMHS		

95.	Phùng Thị Anh Thư	007294/HT-CCHN	KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
96.	Thân Hùng Cường	000124/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB CK Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới. Phụ trách khoa Truyền nhiễm.		
97.	Bùi Thị Minh Hoan	0003244/HT-CCHN	KCB chuyên khoa nội, KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa nội, KCB đa khoa		
98.	Phan Thị Đào	0001996/GL-CCHN	KCB đa khoa, KCB Nhân khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB Nhân khoa		
99.	Nguyễn Thị Thu	020338/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		

100.	Nguyễn Đình Trường	000961/HT-CCHN	KCB bằng YHCT	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT. Thực hiện nhiệm vụ KCB CK Giải phẫu bệnh tại khoa xét nghiệm	Thứ 7 và chủ nhật: từ 7h – 11h30 và từ 13h30 đến 17h30	Trung tâm tiêm chủng VNVC Hà Tĩnh – Số 158 – Đường Trần Phú
101.	Nguyễn Thị Thu	006045/HT-CCHN	KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Nhi	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Nhi. Thực hiện nhiệm vụ KCB CK Giải phẫu bệnh tại khoa xét nghiệm		
102.	Hồ Thị Hoa	000598/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
103.	Nguyễn Đình Việt	000032/HT-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Ngoại		

104.	Lưu Thị Trà Giang	000040/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
105.	Hồ Xuân Hương	000052/HT-GPHN	Chuyên khoa Phụ sản	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Phụ sản.		
106.	Trịnh Thái Hiệp	000039/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Bác sỹ KCB đa khoa		
107.	Hoàng Hoa Thám	006650/HT-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ YHDP		

108.	Lê Thị Cầu	000557/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng TTYT, Phụ trách công tác điều dưỡng toàn viện.		
109.	Đậu Thị Thúy Hằng	0001022/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD cao đẳng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
110.	Bùi Thị Trang	000382/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
111.	Đào Thị Giang	0004445/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6: 17h40 -22h; Thứ 7, Chủ nhật: 7h00 đến 22h	Phòng khám Tai Mũi Họng Tâm Trí, số 53 đường Hải Thượng Lãn Ông

112.	Phan Thị Hiền	0000953/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
113.	Phan Thị Thanh Loan	0001011/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
114.	Trần Thị Lý Thu	0001027/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
115.	Nguyễn Thị Hải Yến	0000878/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
116.	Trần Thị Thanh Huyền	0004423/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

117.	Trần Thị Vân	0004430/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
118.	Trần Thị Hoài	0004464/TH-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
119.	Trần Thuý Ngân	001373/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
120.	Phan Thị Loan	0000858/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
121.	Phan Thị Thắm	0000897/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

122.	Nguyễn Thị Mai Hương	0000837/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
123.	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	0003235/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
124.	Đặng Thị Trang	001263/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
125.	Nguyễn Thị Minh	0003379/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
126.	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	0004046/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

127.	Lê Thị Quỳnh Trang	001853/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
128.	Trương Thị Ninh	0000875/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
129.	Bùi Thị Hà	0001034/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
130.	Nguyễn Thị Hồng Chiêm	0001003/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
131.	Nguyễn Thị Thúy An	0001035/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD cao đẳng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

132.	Lê Thị Thanh Huyền	0001004/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
133.	Nguyễn Thị Nhuận	0000884/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
134.	Nguyễn Thị Cường	00001016/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
135.	Đoàn Thị Nhật Lệ	0001005/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
136.	Trương Thị Vân	0000952/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

137.	Dương Thị Nguyệt	0000892/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
138.	Trịnh Thị Anh Tâm	0001012/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
139.	Võ Thị Bích Ngọc	0004402/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng IV	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
140.	Nguyễn Thị Mai Sương	0004422/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
141.	Nguyễn Thị Thùy	0002801/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

142.	Võ Thị Bé	004544/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
143.	Nguyễn Thị Mai Sương	000887/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
144.	Hồ Thị Huyền Trang	000214/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
145.	Trần Thị Thanh Hoài	0000896/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
146.	Phạm Văn Tài	0000859/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

147.	Nguyễn Thị Thu Hà	0000874/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
148.	Nguyễn Thị Phương	000045/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
149.	Phan Thị Huyền Trang	0001038/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
150.	Trần Hậu Thiệp	0003507/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
151.	Trần Thị Thu Hà	0003225/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

152.	Võ Thu Hà	0003242/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD cao đẳng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
153.	Bùi Thị Hiền	0001002/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
154.	Nguyễn Thị Huyền Trang	0004492/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
155.	Phùng Thị Ngọc Anh	0003245/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
156.	Bùi Thị Giang	0004424/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

157.	Trần Thị Ánh	004602/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
158.	Trần Thị Giang	0004491/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
159.	Phan Thị Phương	000225/HT-CCHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
160.	Trịnh Ngọc Hoàng	004804/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
161.	Phan Thị An	0003234/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

162.	Nguyễn Thị Hồng	0003226/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
163.	Trần Thị Thanh Nhân	0003227/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
164.	Dương Thị Cảnh	0003243/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
165.	Trần Thị An	0000885/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
166.	Trần Thị Ngọc Hân	000530/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

167.	Nguyễn Thị Hồng Vân	0000879/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
168.	Lê Thị Minh	0000881/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
169.	Nguyễn Thị Diệu Linh	0000889/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
170.	Trần Thị Ngọc	004538/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
171.	Phan Thị Hải Yến	0003230/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng IV	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

172.	Phạm Thị Mỹ	001269/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
173.	Nguyễn Thị Thúy	0003907/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
174.	Hoàng Thị Mỹ Linh	0002834/BTH	Thực hiện nhiệm vụ ĐD cao đẳng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
175.	Nguyễn Thị Anh Thư	00010000/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40-13h20 và 17h40-22h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h	
176.	Nguyễn Thị Ngọc Hà	005042/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

177.	Trần Thị Quỳnh Nga	004955/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
178.	Trần Thị Liên	005002/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
179.	Võ Thị Huyền	004873/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
180.	Trương Thị Trang	005069/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

181.	Hoàng Thị Na	001096/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
182.	Nguyễn Thị Tuyết	0020254/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
183.	Trương Thị Nhật	004962/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
184.	Nguyễn Thị Huyền	0004293/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
185.	Đậu Văn Huy	004952/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

186.	Trần Trung Kiên	004689/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
187.	Dương Thị Huyền	004983/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
188.	Nguyễn Thị Nhân	004987/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
189.	Nguyễn Thị Thu Hoài	005027/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
190.	Phan Thị Tuyết	004711/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

191.	Nguyễn Thị Minh Tâm	004809/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
192.	Lê Thị Lại	005238/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
193.	Đoàn Thị Hoài	005144/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
194.	Lê Thị Hằng	005197/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
195.	Phan Thị Dung	000843/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

196.	Lê Thị Ngọc	005221/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
197.	Mai Thị Hương	000478/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
198.	Nguyễn Thị Thu Huệ	0004466/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
199.	Nguyễn Thị Thanh Loan	000498/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
200.	Trần Thị Thùy Dương	00347/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

201.	Lê Anh Đức	002358/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
202.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	000621/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
203.	Dương Văn Anh	5994/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
204.	Phạm Thị Mơ	004995/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
205.	Phạm Thanh Hội	0002191/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

206.	Mai Thị Phương Hào	006027/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
207.	Hoàng Ngọc Hà	007297/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
208.	Mai Thị Phương	005839/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
209.	Lê Thị Hải Duyên	0001055/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
210.	Chu Thị Trang	01078/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

211.	Hà Thị Thúy	004729/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
212.	Cao Quang Nam	006183/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng gây mê hồi sức đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
213.	Trần Thị Khánh Linh	006213/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng nha khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng nha khoa		
214.	Trần Thúy Ngân	006353/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
215.	Nguyễn Thị Thúy Nga	005769/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

216.	Trần Thị Thu Hà	006565/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
217.	Trần Thị Hà Giang	007044/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
218.	Võ Thị Thanh Loan	000661/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
219.	Phan Thị Thanh Huyền	007042/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
220.	Phan Thị Thanh Thanh	007204/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

221.	Lưu Thị Hằng	007200/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
222.	Hoàng Thanh Bình	002924/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
223.	Võ Thị Thơ	010158/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
224.	Trần Thị Luân	007479/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng hạng IV	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

225.	Hùng Anh Dũng	0001033/HT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV PHCN	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 17h40- 22h. Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 22h	Phòng khám chuyên khoa Bác sỹ Hồng, Phường Trần Phú
226.	Lê Thị Nhật Linh	0001006/HT-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV PHCN-VLTL		
227.	Trương Thị Mai	0001007/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV PHCN		
228.	Trần Thị Bình	0001030/HT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV PHCN	Từ thứ 2- đến thứ 6: 11h40-13h30, 18h-22h. Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: 7h30-22h	Tại phòng khám YHCT Thanh Bình, Xã Thạch Lạc

229.	Trương Thị Dung	0004431/HT-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV PHCN-VLTL		
230.	Đặng Thị Hiếu	001250/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
231.	Nguyễn Thị Thùy Vân	0001019/HT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật châm cứu, xao bóp, bấm huyệt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
232.	Nguyễn Văn Sơn	000046/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
233.	Nguyễn Thị Thanh	0000903/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		

234.	Phan Thị Hòa	0000902/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
235.	Nguyễn Thị Hồng Khánh	0000900/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
236.	Trần Thị Thanh Thúy	0000898/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Y sỹ sản nhi		
237.	Cao Thị Nguyệt	0001025/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
238.	Nguyễn Thị Mến	0003228/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh cao đẳng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		

239.	Đinh Thị Hoài Ngân	0003229/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng hạng IV	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng Phụ sản		
240.	Nguyễn Thị Thùy Dương	0000820/HT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn hộ sinh trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
241.	Lê Thị Bình	0002236/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
242.	Nguyễn Thị Lân	0000701/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
243.	Nguyễn Thị Bích Việt	0004421/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh cao đẳng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		

244.	Điện Xuân Nhật	004839/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Phụ trách khoa Xét nghiệm. Làm công tác KTV xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h45 đến 13h45 và 17h45 đến 22h00. Thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h đến 22h	Phòng xét nghiệm An Sinh Med – Số 116 – Đường Hải Thượng Lãn Ông
245.	Phạm Thị Thúy Hằng	0003239/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
246.	Bùi Thị Thanh Nhân	000415/HT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm: Huyết học, sinh hóa, nước tiểu, phân và các xét nghiệm thông thường khác	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
247.	Phạm Thị Hà Giang	0000893/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		

248.	Phạm Thị Xuân Thơ	0001056/HT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
249.	Nguyễn Thị Ánh	0000883/HT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
250.	Thân Thị Kiều Oanh	0002225/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
251.	Đường Thị Bích Thủy	0002900/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h45-13h15 và 17h45- 21h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 6h45 đến 20h	Phòng xét nghiệm MEDIC HÀ TĨNH 2, số nhà 173, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Xã Can Lộc

252.	Phạm Thị Phương Thảo	004578/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
253.	Lê Thị Hiền	0004441/HT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm cao đẳng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
254.	Đào Thị Tiệp	004815/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
255.	Trần Thị Kim Soa	0004328/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
256.	Trần Quang Tiệp	0001028/HT-CCHN	Kỹ thuật viên CĐHA	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		

257.	Trần Văn Thiết	0003240/HT-CCHN	Kỹ thuật viên CĐHA	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		
258.	Dương Đình Toàn	0000890/HT-CCHN	Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học cao đẳng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		
259.	Đặng Đình Huấn	000250/HT-CCHN	Kỹ thuật viên CĐHA	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		
260.	Lê Thị Hà Trang	000456/HT-GPHN	Hình ảnh y học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		
261.	Lê Thị Hiền Mai	000458/HT-GPHN	Hình ảnh y học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		

262.	Nguyễn Hữu Ánh	000650/HT-GPHN	Hình ảnh y học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CDHA		
------	----------------	----------------	----------------	---	----------	--	--

Thành Sen, ngày 16 tháng 3 năm 2026

**Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật  
cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**



**Nguyễn Tiên Vũ**